

CÔNG TY Ô TÔ TOYOTA VIỆT NAM
Số: 134/2026/ TMV-QA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phủ Thọ, ngày 21 tháng 4 năm 2026

GIẤY CÔNG BỐ DÁN NHÃN NĂNG LƯỢNG

Kính gửi: Cục Đăng kiểm Việt Nam

Tên doanh nghiệp nhập khẩu: CÔNG TY Ô TÔ TOYOTA VIỆT NAM

Địa chỉ: Phúc Yên, Phú Thọ, Việt Nam

Người đại diện (Ông/ Bà): Nguyễn Hồng Hải

Điện thoại: 0211 3868100

Fax: /

Email: lghainh@toyotavn.com.vn

Ghi chú (nếu có): Người liên hệ: Chu Tuấn Anh, SĐT: 0357037282

Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 69/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, công ty ô tô Toyota Việt Nam đề nghị Cục Đăng kiểm Việt Nam tiếp nhận hồ sơ công bố để doanh nghiệp được dán nhãn năng lượng cho kiểu loại phương tiện như Phụ lục kèm theo./.

Người lập bảng
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Chu Tuấn Anh

CHU TUẤN ANH

CÔNG TY Ô TÔ TOYOTA VIỆT NAM
Ban Quản lý Chất lượng
Trưởng ban



Nguyễn Hồng Hải

NGUYỄN HỒNG HẢI

[Handwritten signature]

PHỤ LỤC KÈM THEO GIẤY CÔNG BỐ DÁN NHÃN NĂNG LƯỢNG

Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 69/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

Số 14 ngày 28 tháng 9 năm 2026

Tên Doanh nghiệp nhập khẩu: CÔNG TY Ô TÔ TOYOTA VIỆT NAM

Địa chỉ: Phúc Yên, Phú Thọ, Việt Nam

Danh mục các kiểu loại phương tiện dán nhãn năng lượng



Kiểu loại phương tiện (Category)	Thông tin về kiểu loại phương tiện													
	Loại phương tiện (Vehicle Type)	Nhãn hiệu (Make Mark)	Tên thương mại (Commercial name)	Mã kiểu loại (Số loại) (Model code)	Cấu hình xe điện(a) (Electric vehicle configuration)	Kiểu động cơ (Engine model)	Loại nhiên liệu(b) (Type of fuel (if any))	Khối lượng bản thân (Kerb mass)	Dung tích xi lanh (Cylinder capacity)	Khối lượng toàn bộ theo thiết kế (Designed total mass)	Số lượng nhãn năng lượng đã dùng (No. of labels used)	Mức tiêu thụ điện năng công bố (Publication of electric energy consumption)	Mức tiêu thụ nhiên liệu công bố(c) (Publication of fuel consumption)	Số GCN kiểu loại (Certificate No.)
1	Ô tô con	TOYOTA	FORTUNER 2.4L 4X2AT CF	GUN165L-SDTSXU	/	2GD-FTV	Diesel	2013	2393	2605	/	/	7,96	26KOT/253804

Hướng dẫn thực hiện:

(a) Xe thuần điện hoặc xe hybrid điện;

(b) Áp dụng đối với xe hybrid điện và xe chỉ được dẫn động bằng động cơ đốt trong, lấy mức tiêu thụ nhiên liệu của chu trình tổ hợp

(c) Viết tắt của mức tiêu thụ điện năng trung bình được thử nghiệm;

(d) Viết tắt của mức tiêu thụ nhiên liệu được thử nghiệm theo chu trình thử nghiệm.

MẪU NHÃN NĂNG LƯỢNG DỰ KIẾN



NHÃN NĂNG LƯỢNG

Số BCTN:10705/NETC-V/26

Nhãn hiệu: TOYOTA Mã kiểu loại: FORTUNER 2.4L 4X2AT CF (GUN165L-SDTSXU)

Doanh nghiệp nhập khẩu: CÔNG TY Ô TÔ TOYOTA VIỆT NAM

Loại nhiên liệu: Diesel

Chu trình thử: Theo TCVN 6785:2015

7,96

l/100km

Tiêu thụ nhiên liệu
(Chu trình tổ hợp)

Ghi chú: Mức tiêu thụ năng lượng thực tế có thể thay đổi do điều kiện sử dụng, kỹ năng lái xe và tình trạng bảo dưỡng kỹ thuật của xe.